



MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING



HA NOI UNIVERSITY OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

**TÊN ĐỀ TÀI: CÁCH SỬ DỤNG CHATGPT ĐỂ HỖ TRỢ VIẾT LUẬN
VĂN BẰNG TIẾNG ANH?**

| | |
|-----------------------|-------------------------------|
| College: | SoICT |
| Discipline: | Computer Science |
| Student ID: | 1912190000 |
| Student Name: | Dương Tuấn Linh |
| Advisor 1: | ABC |
| Advisor 2: | XYZ |
| Duration Time: | From 10/06/2019 to 06/06/2023 |

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2023

ACKNOWLEDGEMENT LỜI CẢM ƠN

Khi tôi hoàn thành bài báo này, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn của tôi đến nhiều người.

Trước tiên, tôi xin cảm ơn cố vấn giảng dạy của tôi về những lời khuyên và hướng dẫn quý báu của anh ấy / cô ấy cho bài viết này. Tất cả sự hỗ trợ và hướng dẫn này đều rất vị tha và đã mang lại lợi ích to lớn cho tôi.

Thứ hai, tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến gia đình và bạn bè, những người đã luôn ủng hộ và động viên tôi trong suốt thời gian qua. Họ không ngừng cổ vũ, động viên tôi tiếp tục tiến lên, cảm ơn vì đã luôn ở bên, cho tôi hạnh phúc và sức mạnh.

Ngoài ra, em cũng xin gửi lời cảm ơn đến các bạn cùng lớp, những người đã cùng nhau trải qua một thời gian dài học tập, hỗ trợ, động viên nhau, cùng nhau tiến bộ. Vì sự hỗ trợ của bạn, tôi có thể tiếp tục phát triển và cải thiện.

Cuối cùng, tôi xin cảm ơn tất cả các tác giả, sự đón đọc và đánh giá của các bạn rất quan trọng đối với tôi, điều này cũng giúp tôi nhận ra những thiếu sót trong bài viết của mình, đồng thời hiểu rõ hơn về hướng nghiên cứu của mình. cảm ơn tất cả!

Một lần nữa tôi xin gửi lời cảm ơn và lòng biết ơn đến tất cả những người đã ủng hộ và động viên tôi.

Xác nhận này được tạo từ ChatGPT.

TÓM TẮT

Bài báo này thiết kế một mẫu thiết kế tốt nghiệp của Đại học Bách Khoa Hà Nội dựa trên mẫu Typst để giúp sinh viên hoàn thành việc viết và sắp chữ thiết kế tốt nghiệp thuận tiện hơn. Mẫu áp dụng thiết kế bố cục hiện đại và giao diện người dùng dễ sử dụng, có thể giúp sinh viên nhanh chóng hoàn thành bài viết và bố cục của đồ án tốt nghiệp.

Trong quá trình thiết kế, chúng tôi đã kết hợp thiết kế tuyệt vời của mẫu Typst với các yêu cầu của thiết kế tốt nghiệp của Đại học Bách Khoa Hà Nội để tối ưu hóa và điều chỉnh mẫu. Mẫu này chứa các yếu tố khác nhau cần thiết cho thiết kế tốt nghiệp, bao gồm bìa, tóm tắt, mục lục, văn bản chính, tài liệu tham khảo, v.v. Đồng thời, chúng tôi cũng hướng dẫn chi tiết và hỗ trợ kỹ thuật cho sinh viên để giúp sinh viên hoàn thành việc viết và sắp chữ đồ án tốt nghiệp thuận lợi hơn.

Nghiên cứu trong bài báo này có ý nghĩa to lớn đối với việc nâng cao chất lượng và hiệu quả đồ án tốt nghiệp của Đại học Đại học Bách Khoa Hà Nội. Bằng việc thiết kế mẫu thiết kế tốt nghiệp xuất sắc, sinh viên có thể tập trung hơn vào nội dung và nghiên cứu của thiết kế tốt nghiệp, từ đó nâng cao chất lượng và trình độ của thiết kế tốt nghiệp. Đồng thời, template cũng có thể giúp sinh viên hoàn thành việc sắp chữ và xuất đồ án tốt nghiệp thuận tiện hơn, nâng cao hiệu quả và độ chính xác của đồ án tốt nghiệp.

TỪ KHOÁ: Bản format mẫu cho Typst; Đại học Bách Khoa Hà Nội; Luận văn; Luận án

ABSTRACT

In this paper, we design a graduation thesis template based on Typst to help students complete their graduation thesis writing and typesetting more conveniently at Hanoi University of Science and Technology. The template adopts modern typesetting design and user-friendly interface, which can help students complete graduation thesis writing and typesetting work quickly.

In the design process, we optimized and adapted the template based on Typst's excellent design and the requirements of graduation thesis at Hanoi University of Science and Technology. The template includes various elements required for graduation thesis, such as cover, abstract, table of contents, main body, reference, etc. At the same time, we also provide detailed instructions and technical support for students to help them complete the writing and typesetting of graduation thesis more smoothly.

The research in this paper is of great significance to improve the quality and efficiency of graduation thesis at Hanoi University of Science and Technology. By designing an excellent graduation thesis template, students can focus more on the content and research of graduation thesis, thus improving the quality and level of graduation thesis. At the same time, the template can also help students complete the typesetting and output of graduation thesis more conveniently, thus improving the efficiency and accuracy of graduation thesis.

KEYWORDS: Typst Template; Hanoi University of Science and Technology; (Under)graduate Thesis

ABBREVIATIONS

| Chữ viết tắt | Tiếng Anh | Tiếng Việt |
|--------------|--------------------------------|-----------------------------|
| DNA | Deoxy Nucleotide Acid | Acid Deoxy Nucleotide |
| PCR | Polymerase Chain Reaction | Phản ứng chuỗi trùng hợp |
| AI | Artificial Intelligence | Trí tuệ nhân tạo |
| SNP | Single nucleotide polymorphism | Tính đa hình nucleotide đơn |
| ML | Machine Learning | Học Máy |

List of Figures

| | |
|-----------------------------------|----|
| Figure 1: Typst logo | 1 |
| Figure 2: “Typst Logo” | 3 |
| Figure 3: “Crate Logo” | 3 |
| Figure 4: “Typst Long Logo” | 4 |
| Figure 5: “Typst Logo” | 8 |
| Figure 1: “XYZZZZ” | 14 |

List of Tables

| | |
|---|----|
| | 4 |
| Table 1: Bảng mẫu phô mai | 1 |
| Table 2: Bảng mẫu phô mai | 1 |
| Table 3: ZJGSU ACMer | 1 |
| Table 4: Collection data used in this study | 2 |
| Table 5: Caption | 2 |
| Table 1: ZJGSU ACMer | 14 |
| Table 2: Bảng mẫu phô mai | 14 |

List of Equations

| | |
|----------------------|----|
| Equation (0.1) | 1 |
| Equation (0.1) | 1 |
| Equation (0.1) | 1 |
| Equation (0.1) | 1 |
| Equation (0.2) | 1 |
| Equation (0.2) | 1 |
| Equation (0.3) | 1 |
| Equation (0.3) | 1 |
| Equation (0.3) | 1 |
| Equation (0.3) | 1 |
| Equation (0.4) | 1 |
| Equation (0.4) | 1 |
| Equation (0.1) | 15 |
| Equation (0.1) | 15 |
| Equation (0.1) | 15 |
| Equation (0.1) | 15 |
| Equation (0.2) | 15 |
| Equation (0.2) | 15 |
| Equation (0) | 16 |


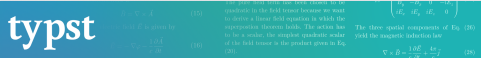
Table of Contents

| | |
|--|-----|
| TÓM TẮT | I |
| ABSTRACT | II |
| ABBREVIATIONS | III |
| LIST OF FIGURES | IV |
| LIST OF TABLES | V |
| LIST OF FORMULAS | VI |
| LIST OF EQUATIONS | VI |
| TABLE OF CONTENTS | VII |
| ACKNOWLEDGEMENT LỜI CẢM ƠN | 1 |
| List of Figures | 5 |
| List of Tables | 6 |
| Chapter I. Introduction | 1 |
| 1.1 Giới thiệu khái quát về Typst | 2 |
| 1.2 Ngôn ngữ Rust | 4 |
| 1.2.1 Sinh viên | 5 |
| 1.2.2 Các công ty | 5 |
| 1.2.3 Các nhà phát triển mã nguồn mở | 5 |
| 1.2.4 Những người quan tâm đến tốc độ và ổn định | 5 |
| 1.2.5 Cuốn sách này dành cho ai | 5 |
| 1.2.6 Sử dụng quyền sách này như thế nào | 6 |
| 1.2.7 Tiêu đề | 12 |
| Chapter II. giới thiệu mẫu | 13 |
| 2.1 Tổng quan về mẫu | 13 |
| 2.2 trích dẫn | 13 |
| Chapter III. Mẫu biểu đồ | 14 |
| 3.1 mẫu biểu đồ | 14 |
| 3.2 Mẫu ví dụ | 14 |
| Chapter IV. mẫu công thức | 16 |
| 4.1 công thức nội tuyến | 16 |
| 4.2 công thức độc lập | 16 |
| Chapter V. danh sách ví dụ | 17 |
| 5.1 danh sách không có thứ tự | 17 |
| 5.2 danh sách sắp xếp | 17 |

| | |
|--|----|
| Chapter VI. Đây là phần giữ chỗ của chương | 18 |
| 6.1 trình giữ chỗ cho tiêu đề cấp hai 1 | 18 |
| 6.2 Giữ chỗ tiêu đề phụ 2 | 18 |
| 6.3 tiêu đề phụ giữ chỗ 3 | 18 |
| 6.4 tiêu đề phụ giữ chỗ 4 | 18 |
| 6.4.1 giữ chỗ tiêu đề cấp 3 1 | 18 |
| 6.4.2 giữ chỗ tiêu đề cấp 3 2 | 18 |
| 6.4.2.1 trình giữ chỗ cấp 4 tiêu đề 1 | 18 |
| 6.4.2.2 trình giữ chỗ cấp 4 tiêu đề 2 | 18 |
| 6.5 tiêu đề phụ giữ chỗ 5 | 18 |
| 6.6 tiêu đề phụ giữ chỗ 6 | 18 |
| References | 19 |
| Appendix 7. How to train large language models | 20 |
| Appendix 8. How to train very huge image-language datasets | 20 |

Chapter I. Introduction

Table 1.1 Bảng mẫu phô mai

| | Area | Parameters |
|---|---|---|
|  | $\pi h \frac{D^2 - d^2}{4} \quad (1.1)$ | <p>h: height D: outer radius d: inner radius</p> |
|  | $\frac{\sqrt{2}}{12} a^3 \quad (1.2)$ | <p>a: kích thước chiều dài</p> |

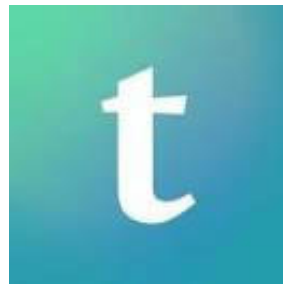


Figure 1.1 Typst logo

Figure 1.1 is the official logo for Typst.

Table 1.2 Bảng mẫu phô mai


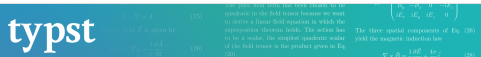
| | Area | Parameters |
|---|---|---|
|  | $\pi h \frac{D^2 - d^2}{4} \quad (1.3)$ | <p>h: height D: outer radius d: inner radius</p> |
|  | $\frac{\sqrt{2}}{12} a^3 \quad (1.4)$ | <p>a: kích thước chiều dài</p> |

Table 1.3 ZJGSU ACMer

| gọi như thế nào | bộ phận bạn đang ở | một câu để giới thiệu | một liên kết |
|-----------------|--------------------|-------------------------|---|
| Mauve | Jike 2018 | Người Ali | https://hukeqing.github.io |
| jujimeizuo | Jike 2019 | Gà rau | http://www.jujimeizuo.cn |
| kaka | Jike 2019 | Nghiên cứu Hangdian | https://ricar0.github.io |
| lx_tyin | 2020 Ji Ke | Cao thủ huy chương vàng | lxtyin.ac.cn |

Table 1.4 Collection data used in this study

| Type | Original Task | Categorys | | | Total |
|--------------|------------------|-----------|--------------|------------|---------------|
| | | Benign | Malignant | Normal | |
| Lin | Object detection | 9,932 | 15,475 | 0 | 25,407 |
| Al-Dhabyani | Segmentation | 437 | 210 | 133 | 780 |
| Rodrigues | Not applicable | 100 | 150 | 0 | 250 |
| Total | — | 10,469 | 15835 | 133 | 26,437 |

```

1 printf("Hello world!\n");
2
3 // Comment
4 for (int i = 0; i < m; i++) {
5     for (int j = 0; j < n; j++) {
6         sum += 'a';
7     }
8 }

```

```

1 def sqrt(x):
2     return x ** 0.5

```

Table 1.5 Caption

| Header 1 | Header 2 | Header 3 |
|----------|----------|----------|
| Row 1 | Row 1 | Row 1 |
| Row 2 | Row 2 | Row 2 |

1.1 Giới thiệu khái quát về Typst

1. Typst is the latest and hottest markup text language. Its positioning is similar to LaTeX. It has strong typesetting capabilities, writes documents through certain grammar, and then generates pdf files. Compared with LaTeX, it has the following advantages:
2. Compilation is extremely fast: because it provides the function of incremental compilation, it can basically compile a pdf file within one second after modification. typst provides the

function of monitoring modification and automatic compilation, and can read the effect while writing like Markdown.

3. The environment is simple to build: natively supports non-Latin languages such as China, Japan, and Korea, so there is no need to worry about character compatibility issues and download several G environments. Just download the command line program to start compiling and generating pdf.
4. Grammatically friendly: For ordinary typesetting needs, the difficulty of getting started is comparable to Markdown, and the text source code is highly readable: no more backslashes and curly braces

Personal opinion: as easy to use as Markdown, as powerful as LaTeX



Figure 1.1 “Typst Logo”




| Ferris | Meaning |
|---|---|
|  | Code này không dịch được! |
|  | Code này trông phát ớn! |
|  | Code này sẽ không tạo ra kết quả mong muốn. |

Figure 1.1 “Crate Logo”

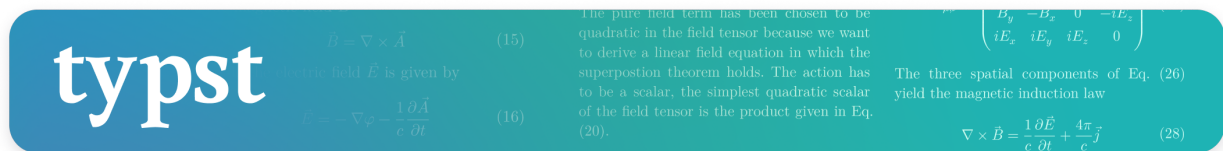


Figure 1.1 “Typst Long Logo”

1.2 Ngôn ngữ Rust

Giới thiệu *Ghi chú: Phiên bản này cũng chính là phiên bản in The Rust Programming Language và ebook No Starch Press của sách.*

- Chào mừng bạn đến với Ngôn ngữ lập trình Rust, một cuốn sách giới thiệu về Rust. “Ngôn ngữ lập trình Rust” sẽ giúp bạn viết các phần mềm nhanh và tin cậy hơn. Việc thiết kế ngôn ngữ lập trình luôn phải giải quyết bài toán xung đột giữa kiểm soát ở cấp thấp và việc hỗ trợ con người ở bậc cao; Rust thách thức sự xung đột này. Thông qua khả năng cân bằng giữa khả năng tiếp thu công nghệ mạnh mẽ và kinh nghiệm phát triển tuyệt vời, Rust cung cấp cho bạn khả năng kiểm soát các chi tiết ở cấp độ thấp (chẳng hạn việc sử dụng bộ nhớ) mà vẫn tránh được những phiền toái vốn hay gặp phải khi phải làm việc ở cấp độ này.

Rust được dành cho ai Rust khá lý tưởng cho nhiều người vì nhiều lý do khác nhau. Hãy cũng xem qua một vài trong số những nhóm lý do quan trọng nhất.

Các nhóm phát triển

- Rust đang dần chứng minh như một công cụ hữu hiệu cho việc cộng tác giữa những nhóm lớn nhà phát triển với các mức độ kiến thức về lập trình hệ thống khác nhau. Mã lệnh cấp thấp thường dính phải các loại lỗi ẩn, vốn chỉ có thể tìm thấy thông qua việc kiểm thử hoặc review cẩn thận bởi các nhà phát triển nhiều kinh nghiệm. Trong Rust, trình biên dịch đóng vai trò như người gác cổng bằng cách từ chối các loại lỗi như vậy, bao gồm cả các lỗi liên quan đến việc xử lý đồng thời. Bằng cách kết hợp với trình dịch, nhóm phát triển có thể dành thời gian tập trung cho logic chương trình hơn là tìm kiếm các lỗi.

1. Rust cũng đồng thời cung cấp các công cụ hỗ trợ phát triển đến cho thế giới lập trình hệ thống:

Cargo, công cụ quản lý thư viện và build, cho phép thêm, dịch, quản lý các thư viện phụ thuộc dễ dàng và đồng bộ xuyên suốt hệ sinh thái Rust. Công cụ định dạng code Rustfmt đảm bảo sự đồng nhất về phong cách viết code giữa các nhà phát triển. The Rust Language Server cung cấp sức mạnh cho các Integrated Development Environment (IDE) để hỗ trợ các tính năng như code completion và các thông báo lỗi tại chỗ. Bằng cách sử dụng các công cụ ở trên cũng như một số công cụ khác trong hệ sinh thái Rust, các nhà phát triển có thể viết một cách hiệu quả các mã lệnh cấp hệ thống.

1.2.1 Sinh viên

Rust được dành cho sinh viên và bất kỳ ai yêu thích việc học các khái niệm hệ thống. Nhiều người thông qua sử dụng Rust đã học về những chủ đề như phát triển hệ điều hành. Cộng đồng Rust cũng rất sẵn sàng chào đón và hỗ trợ trả các câu hỏi của sinh viên. Thông qua những nỗ lực tương tự như cuốn sách này, các nhóm Rust muốn làm cho việc hiểu các khái niệm về hệ thống dễ dàng hơn với nhiều người, đặc biệt những người mới làm quen với lập trình.

1.2.2 Các công ty

Hàng trăm công ty, cả lớn và nhỏ, sử dụng Rust cho nhiều nhiệm vụ khác nhau trong hoạt động của họ. Những nhiệm vụ đó bao gồm các công cụ dòng lệnh, dịch vụ web, các công cụ DevOps, các thiết bị nhúng, các trình phân tích và mã hóa âm thanh hình ảnh, tiền mã hóa, tin sinh học, các máy tìm kiếm, các ứng dụng IoT, học máy, và thậm chí các phần chính của trình duyệt web FireFox.

1.2.3 Các nhà phát triển mã nguồn mở

Rust dành cho những người tạo nên ngôn ngữ, cộng đồng, công cụ phát triển và các thư viện. Chúng tôi sẽ rất vui khi được bạn góp phần xây dựng ngôn ngữ Rust.

1.2.4 Những người quan tâm đến tốc độ và ổn định

Rust được dành cho những người đam mê tốc độ và sự ổn định trong một ngôn ngữ. Với tốc độ, chúng tôi nói về cả tốc độ thực thi chương trình và cả tốc độ mà Rust cho phép bạn viết ra chúng. Các phép kiểm tra của trình dịch Rust đảm bảo sự ổn định thông qua các đặc tính thêm vào và việc tái cấu trúc (refactoring). Điều này ngược lại với các mã lệnh dễ-mắc-lỗi khi viết bằng các ngôn ngữ không có các phép tra đó, vốn làm cho các nhà phát triển ngại việc chỉnh sửa. Bằng việc đánh vào sự trừu tượng, hoặc các đặc tính ở cấp độ cao không gây phát sinh ra thêm chi phí khi dịch ra mã lệnh cấp thấp, Rust cho phép các mã lệnh này thực thi nhanh và an toàn như khi viết bằng tay.

Ngôn ngữ Rust cũng hy vọng hỗ trợ thêm nhiều người dùng khác; những người được nhắc đến ở đây chỉ đơn thuần là một trong số những người tham gia nhiều nhất. Tổng thể lại, tham vọng lớn nhất của Rust là loại bỏ những sự đánh đổi mà lập trình viên phải chấp nhận trong hàng thập kỷ qua, để cung cấp sự an toàn và năng suất, tốc độ và sự hỗ trợ bậc cao của ngôn ngữ. Hãy thử và xem Rust liệu có thể trở thành lựa chọn cho công việc của bạn.

1.2.5 Cuốn sách này dành cho ai

Cuốn sách này cho rằng bạn đã viết code bằng một ngôn ngữ khác nhưng không chỉ rõ là ngôn ngữ nào. Chúng tôi đã cố gắng tạo ra các tài liệu có thể dùng được bởi nhiều người với

nhiều nền tảng lập trình khác nhau. Chúng tôi không dành nhiều thời gian để nói về những thứ như lập trình là gì và bạn nghĩ về nó như thế nào. Nếu bạn là người hoàn toàn mới với việc lập trình, có lẽ tốt hơn là bạn nên đọc trước một quyển sách chuyên về nhập môn lập trình.

1.2.6 Sử dụng quyển sách này như thế nào

Về tổng thể, quyển sách này cho là bạn đang đọc tuần tự từ đầu đến cuối. Các chương sau được xây dựng dựa trên các khái niệm được giới thiệu trong các chương trước, và các chương đầu có lẽ sẽ không đi vào chi tiết về một chủ đề cụ thể, thay vì vậy chúng ta sẽ quay lại chủ đề đó trong các chương sau.

- Bạn sẽ tìm thấy hai loại chương trong cuốn sách này: các chương khái niệm và các chương dự án. Trong các chương khái niệm, bạn sẽ học về một khía cạnh nào đó của Rust. Trong các chương dự án, chúng ta sẽ cùng với nhau xây dựng các chương trình nhỏ, áp dụng những gì các bạn đã học. Các chương 2, 12 và 20 là các chương dự án; còn lại là các chương khái niệm.
1. Chương 1 hướng dẫn cách cài đặt Rust, làm sao để viết một chương trình “Hello, world!”, và làm sao sử dụng Cargo, công cụ quản lý các gói thư viện và build chương trình. Chương 2 là một phần giới thiệu kiểu “trên tay” về cách viết chương trình trong ngôn ngữ Rust, bạn cũng sẽ xây dựng một trò chơi đoán số. Chúng ta sẽ xem sơ các khái niệm ở cấp cao, rồi các chương sau đó sẽ cung cấp thêm các chi tiết. Nếu bạn muốn vọc vạch ngay, chương này là dành cho bạn. Đầu tiên, có lẽ bạn sẽ muốn bỏ qua chương 3, vốn giới thiệu các đặc tính của Rust tương tự trong các ngôn ngữ khác, và nhảy ngay đến chương 4 để học về hệ thống ownership của Rust. Tuy nhiên, nếu bạn là một người học cẩn trọng muốn học tất cả các chi tiết trước khi chuyển đến phần kế tiếp, có lẽ bạn sẽ bỏ qua chương 2 và đi thẳng đến chương 3, trở về lại chương 2 khi bạn muốn áp dụng những chi tiết mà bạn đã học.
 2. Chương 5 thảo luận về struct và method, chương 6 giới thiệu về enum, các biểu thức match, và cấu trúc điều khiển if let. Bạn sẽ dùng struct và enum để tạo ra các kiểu tùy biến trong Rust.
 3. Trong chương 7, bạn sẽ học về hệ thống module của Rust và về các quy tắc riêng tư khi tổ chức mã nguồn và hệ thống Application Programming Interface (API) của nó. Chương 8 thảo luận về một số kiểu tập hợp (collection) mà các thư viện chuẩn cung cấp, như vector, string và hash map. Chương 9 khám phá các triết lý cũng như kỹ thuật của Rust trong việc xử lý lỗi.
 4. Chương 10 đào sâu và generic, trait và vòng đời, thứ mang lại sức mạnh để tạo ra các mã lệnh có thể dùng được với nhiều kiểu dữ liệu khác nhau. Chương 11 nói hoàn toàn về kiểm thử, thứ cần có để đảm bảo logic chương trình của bạn là chính xác, ngay cả khi đã có hệ thống an toàn của Rust. Trong chương 12, chúng ta sẽ xây dựng một tập con các tính năng từ câu

lệnh grep, cho phép tìm kiếm các đoạn văn bản bên trong các file. Để làm điều này, chúng ta sẽ dùng nhiều các khái niệm đã thảo luận trong các chương trước.

5. Chương 13 khám phá closure và iterator: các tính năng của Rust vốn đến từ các ngôn ngữ lập trình hàm (functional programming). Trong chương 14, chúng ta sẽ khảo sát lại Cargo sâu hơn và nói về các phương pháp hay nhất để chia sẻ thư viện của bạn với những người khác. Chương 15 thảo luận về các con trỏ thông minh mà các thư viện chuẩn cung cấp, đồng thời nói về các trait cho phép chúng hoạt động.
6. Trong chương 16, chúng ta sẽ dạo qua các mô hình khác nhau của lập trình song song và nói về cách Rust hỗ trợ bạn viết đa luồng một cách dễ dàng. Chương 17 so sánh một số thành phần trong Rust với các khái niệm hướng đối tượng mà có lẽ bạn đã quen thuộc.
7. Chương 18 là phần tham khảo về mẫu và khớp mẫu, vốn là những cách thức mạnh mẽ để biểu đạt các ý tưởng trong suốt các chương trình Rust. Chương 19 là một bữa đại tiệc với nhiều chủ đề nâng cao khác nhau, bao gồm unsafe Rust, macro, và nói thêm về vòng đời, trait, type, function và closure.
8. Trong chương 20, chúng ta sẽ hoàn thành một máy chủ web đa luồng cấp thấp.
 - Cuối cùng, các phụ lục sẽ chứa nhiều thông tin hữu ích về ngôn ngữ theo dạng liệt kê dễ dàng để tham khảo. Phụ lục A chứa các từ khóa của Rust, phụ lục B chứa các toán tử và ký hiệu, phụ lục C chứa các trait có thể dẫn xuất lại được cung cấp bởi thư viện chuẩn, phụ lục D nói về các công cụ phát triển hữu ích, và phụ lục E nói về các phiên bản của Rust.
 - Sẽ không có một cách sai để đọc quyển sách này: nếu bạn muốn nhảy qua một vài phần, cứ việc! Bạn cũng có thể nhảy ngược lại các chương trước khi gặp phải điều gì khó hiểu. Cứ đơn giản làm cái gì bạn cảm thấy hiệu quả.
 - Một phần quan trọng khi học Rust là học cách đọc các thông báo lỗi mà trình biên dịch hiển thị: Chúng sẽ giúp bạn tạo ra các code làm việc được. Do đó, chúng tôi sẽ cung cấp nhiều ví dụ không thể dịch được cùng với thông báo lỗi trình dịch sẽ hiển thị trong trường hợp tương ứng. Hãy nhớ nếu bạn nhập và chạy một ví dụ ngẫu nhiên, nó có thể bị lỗi! Hãy đảm bảo bạn đã đọc những nội dung xung quanh để xem liệu code bạn đang thử chạy có tạo ra lỗi hay không. Ferris cũng sẽ giúp bạn phân biệt những code nào sẽ không chạy:



Figure 1.1 “Typst Logo”

Nguồn tham khảo tại đây <https://daohainam.github.io/rust-book/ch00-00-introduction.html> và tại đây.

Hiểu biết cá nhân: typst có hai môi trường, mã và nội dung, trong môi trường mã, nó sẽ được thực thi theo mã và trong môi trường nội dung, nó sẽ được phân tích thành văn bản thông thường, môi trường mã được biểu thị bằng `{}` và môi trường nội dung được đại diện bởi `[]`. Nội dung bắt đầu bằng `#` để kết nối với một đoạn mã, chẳng hạn như `#set` quy tắc, và `#` không cần thiết để gọi mã trong khối được đặt trong dấu ngoặc nhọn.

```
1 void setFib(void)
2 {
3     fib(1 | 2 | 3 | 5 | 8 | 13 | 21 | 34 | 55 | 89, 10);
4 }
```

```
1 def sqrt(x):
2     return x**0.5
```

```
1 #include <math.h>
2 #include <stdio.h>
3 #include <stdlib.h>
4
5 // Train Data
6 float td[][2] = {
7     // C    F
```

```
8      {-40, -40},
9      {-20, -4 },
10     {0, 32 },
11     {20, 68 },
12     {40, 104},
13     {60, 140},
14     {80, 176},
15     {100, 212},
16 };
17
18 #define N 8 // Number of item in Train Data
19
20
21 // Define the learning alpha
22 #define ALPHA 0.00001
23
24 // Define the number of iterations
25 #define EPOCS 100 * 1000
```

```

1 // Define a function to compute the mean squared error
2 double cost(double w, double b) {
3     double error = 0.0;
4     for (int i = 0; i < N; ++i) {
5         double x = td[i][0];
6         double y = td[i][1];
7         double d = y - (w * x + b);
8         error += d * d;
9     }
10    return error / (int) N;
11 }
12
13 // Define a function to perform gradient descent
14 void gradient_descent(double *w, double *b) {
15     // Derivative of cost function with respect to w or b
16     double dw = 0.0;
17     double db = 0.0;
18     for (int i = 0; i < N; i++) {
19         double x = td[i][0];
20         double y0 = td[i][1];
21         double y = *w * x + *b;
22         dw += x * (y - y0);
23         db += (y - y0);
24     }
25     // Update w and b using the learning rate and the derivatives
26     *w = *w - ALPHA * dw;
27     *b = *b - ALPHA * db;
28 }
29
30 // Define a function to train the neuron using gradient descent
31 void train(double *w, double *b) {
32     for (int i = 0; i < EPOCHS; i++) {
33         gradient_descent(w, b);
34         if (i % 101000 == 0)
35             printf("Iteration: %d, Cost:%3.3f w=%.3lf b=%.3lf\n", i, cost(*w,
36 *b), *w, *b);
37     }
38 }
39
40 // Define a function to predict the output using the neuron

```

```

41 double predict(double x, double w, double b) {
42     return w * x + b;
43 }

1  int main() {
2      // Initialize w and b randomly
3      double w = (double) rand() / RAND_MAX;
4      double b = (double) rand() / RAND_MAX;
5
6      // Train the neuron using gradient descent
7      train(&w, &b);
8
9      // Print the final values of w and b
10     printf("\nFinal values are: w = %f and b = %f\n\n", w, b);
11
12     //Test the neuron with some new inputs
13     double x_new = 50;                // Celsius
14     double y_new = predict(x_new, w, b); // Fahrenheit
15     printf("Fahrenheit of 50C: 122F\n");
16     printf("Prediction of 50C: %.1fF\n", y_new);
17
18     return 0;
19 }

```

The output of running the script shows that the weight parameter converges to 2, which is the true slope of the data set. The bias parameter converges to 0, which is the true intercept of the data set. The cost function reaches its minimum value when the parameters are optimal. This means that our script successfully learns the linear relationship between x and y from the data set.

```

1  Iteration: 0, Cost:3519.467 w=1.146 b=0.399
2  Iteration: 10000, Cost:227.957 w=1.981 b=13.954
3  Iteration: 20000, Cost:74.384 w=1.903 b=21.692
4  Iteration: 30000, Cost:24.272 w=1.859 b=26.112
5  Iteration: 40000, Cost:7.920 w=1.834 b=28.636
6  Iteration: 50000, Cost:2.584 w=1.819 b=30.079
7  Iteration: 60000, Cost:0.843 w=1.811 b=30.902
8  Iteration: 70000, Cost:0.275 w=1.806 b=31.373
9  Iteration: 80000, Cost:0.090 w=1.804 b=31.642
10 Iteration: 90000, Cost:0.029 w=1.802 b=31.795

```

```
11  
12 Final values are: w = 1.801169 and b = 31.883127  
13  
14 Fahrenheit of 50C: 122F  
15 Prediction of 50C: 121.9F
```

1.2.7 Tiêu đề

Tương tự như markdown, # được dùng để chỉ tiêu đề, trong typst, = được dùng để chỉ tiêu đề, một = được dùng cho tiêu đề cấp một, hai = được dùng cho tiêu đề cấp hai, v.v.

Khoảng cách, phong chữ, v.v. đều do tôi sắp chữ. Nhưng chú ý cần thêm 12pt sau mỗi đoạn nhé! ! !

Chapter II. giới thiệu mẫu

2.1 Tổng quan về mẫu

Dự án này được viết lại bằng ngôn ngữ Typst để giúp sinh viên chưa tốt nghiệp của Đại học Công Thương Chiết Giang viết luận văn tốt nghiệp thuận tiện hơn. Mẫu này được tạo dựa trên hệ thống Typst, so với Latex [1], nó là một phần mềm sắp chữ có cú pháp đơn giản hơn và có thể được sử dụng để sản xuất các bài báo và ấn phẩm khoa học chất lượng cao. Dự án hiện bao gồm trang bìa, tóm tắt, văn bản, tài liệu tham khảo, v.v. của bài báo và người dùng có thể sửa đổi và tùy chỉnh nó theo nhu cầu của họ.

2.2 trích dẫn

Đây là một tham chiếu đến các tài liệu tham khảo trong mẫu Latex cộng đồng nguồn mở [1] [2] [3] [4] [5] [6] [7] [8] [9] [10] [11] [12] [13] [14] [15] [16] [17], Bạn có thể bấm vào số thứ tự để chuyển đến cuối văn bản để xem định dạng trích dẫn.

Chapter III. Mẫu biểu đồ

3.1 mẫu biểu đồ

Như được hiển thị bởi **Figure 3.1** là một hình ảnh mẫu.




| Ferris | Meaning |
|---|---|
|  | Code này không dịch được! |
|  | Code này trông phát ớn! |
|  | Code này sẽ không tạo ra kết quả mong muốn. |

Figure 3.1 “XYZZZZ”

3.2 Mẫu ví dụ

Table 1.3 Hiện một số blogger.

Table 3.1 ZJGSU ACMer


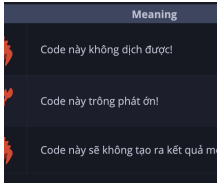
| gọi như thế nào | bộ phận bạn đang ở | một câu để giới thiệu | một liên kết |
|-----------------|--------------------|-------------------------|---|
| Mauve | Jike 2018 | Người Ali | https://hukeqing.github.io |
| jujimeizuo | Jike 2019 | Gà rau | http://www.jujimeizuo.cn |
| kaka | Jike 2019 | Nghiên cứu Hangdian | https://ricar0.github.io |
| lx_tyin | 2020 Ji Ke | Cao thủ huy chương vàng | lxtyin.ac.cn |

Biểu mẫu tương tự như hình, nhưng cách nhập biểu mẫu phức tạp hơn một chút, nên vào trang web chính thức của typst để tìm hiểu, mức độ tự do rất cao và khả năng tùy biến rất mạnh.

Hãy xem **Table 1.1** , những ô không có trường là tất cả nội dung của ô (mỗi ô được bao bọc bởi []), được sắp xếp theo chiều ngang khi căn chỉnh nằm ngang và bao bọc sau khi kết thúc.

Table 3.2 Bảng mẫu phô mai

| | Area | Parameters |
|--|------|------------|
|--|------|------------|

| | | |
|---|---|---|
|  | $\pi h \frac{D^2 - d^2}{4} \quad (3.1)$ | <p>h: height D: outer radius d: inner radius</p> |
|  | $\frac{\sqrt{2}}{12} a^3 \quad (3.2)$ | <p>a: kích thước chiều dài</p> |

Chapter IV. mẫu công thức

Công thức được bao bọc bởi hai \$, nhưng ngữ pháp không giống với LaTeX, nếu bạn có nhiều nhu cầu về công thức, trước tiên nên đọc hướng dẫn trên trang web chính thức, nhưng typst vẫn còn tương đối sớm và khả năng không thể loại trừ việc thêm ngữ pháp tương thích trong tương lai.

4.1 công thức nội tuyến

Công thức nội tuyến $a^2 + b^2 = c^2$ Công thức nội tuyến.

4.2 công thức độc lập

Chapter V. danh sách ví dụ

5.1 danh sách không có thứ tự

- danh sách không có thứ tự 1: 1
- Danh sách không có thứ tự 2: 2

5.2 danh sách sắp xếp

1. Danh sách thứ tự 1
2. Danh sách thứ tự 2

Nếu muốn tự xác định, bạn có thể tự đặt đánh số, nên bọc nó bằng #[] để đảm bảo rằng nó chỉ có hiệu lực trong phạm vi này:

- 1) danh sách tùy chỉnh 1
 - a) Danh sách tùy chỉnh 1.1
- 2) danh sách tùy chỉnh 2
 - a) Danh sách tùy chỉnh 2.1

Chapter VI. Đây là phần giữ chỗ của chương

6.1 trình giữ chỗ cho tiêu đề cấp hai 1

6.2 Giữ chỗ tiêu đề phụ 2

6.3 tiêu đề phụ giữ chỗ 3

6.4 tiêu đề phụ giữ chỗ 4

6.4.1 giữ chỗ tiêu đề cấp 3 1

6.4.2 giữ chỗ tiêu đề cấp 3 2

6.4.2.1 trình giữ chỗ cấp 4 tiêu đề 1

6.4.2.2 trình giữ chỗ cấp 4 tiêu đề 2

6.5 tiêu đề phụ giữ chỗ 5

6.6 tiêu đề phụ giữ chỗ 6

References

- [1] D. E. Knuth, *The Tex Book*, 15th, Reading, MA: Addison-Wesley Publishing Company, 1989.
- [2] V. Nikiforov, "Analytic methods for uniform hypergraphs," *Linear Algebra Its Appl.*, vol. 457, pp. 455–535, 2014.
- [3] 聂灵沼, and 丁石孙, 代数学引论, 北京: 高等教育出版社, 2000.
- [4] L. Lu, and S. Man, "Connected hypergraphs with small spectral radius," *Linear Algebra Its Appl.*, vol. 509, pp. 206–227, 2016, doi: 10.1016/j.laa.2016.07.013.
- [5] S. Hu, L. Qi, and J. Shao, "Cored hypergraphs, power hypergraphs and their Laplacian H-eigenvalues," *Linear Algebra Its Appl.*, vol. 439, pp. 2980–2998, 2013, doi: 10.1016/j.laa.2013.08.028.
- [6] H. Lin, and B. Zhou, "Distance spectral radius of uniform hypergraphs," *Linear Algebra Its Appl.*, vol. 506, pp. 564–578, 2016, doi: 10.1016/j.laa.2016.06.011.
- [7] L. Kang, and V. Nikiforov, "Extremal problems for the \mathbb{P} -spectral radius of graphs," *Electronic J. Combinatorics*, vol. 21, no. 3, 2014.
- [8] L. Qi, " $H^+_{\mathbb{H}}$ -eigenvalues of Laplacian and signless Laplacian tensors," *Commun. Math. Sciences*, vol. 12, no. 6, pp. 1045–1064, 2014.
- [9] V. Nikiforov, "Hypergraphs and hypermatrices with symmetric spectrum," *Linear Algebra Its Appl.*, vol. 519, pp. 1–18, 2017, doi: 10.1016/j.laa.2016.12.038.
- [10] C. Bu, Y. Fan, and J. Zhou, "Laplacian and signless Laplacian Z-eigenvalues of uniform hypergraphs," *Frontiers Math. China*, vol. 11, no. 3, pp. 511–520, 2016.
- [11] R. Impagliazzo, and R. Paturi, "On the complexity of k-sat," *J. Comput. System Sciences*, vol. 62, no. 2, pp. 367–375, 2001.
- [12] R. Impagliazzo, R. Paturi, and F. Zane, "Which problems have strongly exponential complexity?," *J. Comput. System Sciences*, vol. 63, no. 4, pp. 512–530, 2001.
- [13] J. Elffers, and M. de Weerd, "Scheduling with two non-unit task lengths is np-complete," *Arxiv Preprint Arxiv:1412.3095*, 2014.
- [14] M. Chrobak, U. Feige, et al., "A greedy approximation algorithm for minimum-gap scheduling," *J. Scheduling*, vol. 20, no. 3, pp. 279–292, 2017.
- [15] R. Paturi, P. Pudlák, and F. Zane, "Satisfiability coding lemma," in *Proc. 38th Annu. Symp. Foundations Comput. Sci.*, 1997, pp. 566–574.
- [16] R. V. Book, "Michael r. garey and david s. johnson, computers and intractability: a guide to the theory of \mathbb{P} \mathbb{NP} \mathbb{P} -completeness," *Bull. (New Series) Amer. Math. Soc.*, vol. 3, no. 2, pp. 898–904, 1980.
- [17] C. H. Papadimitriou, and K. Steiglitz, *Combinatorial Optimization: Algorithms and Complexity*, Courier Corporation, 1998.

Appendix 7. How to train large language models

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit, sed do eiusmod tempor incididunt ut labore et dolore magnam aliquam quaerat voluptatem. Ut enim aequale doleamus animo, cum corpore dolemus, fieri tamen permagna accessio potest, si aliquod aeternum et infinitum impendere malum nobis opinemur. Quod idem licet transferre in voluptatem, ut postea variari voluptas distinguique possit, augeri amplificarique non possit. At etiam Athenis, ut e patre audiebam facete et urbane Stoicos irridente, statua est in quo a nobis philosophia defensa et collaudata est, cum id, quod maxime placeat, facere possimus, omnis voluptas assumenda est, omnis dolor repellendus. Temporibus autem quibusdam et.

Appendix 8. How to train very huge image-language datasets

Lorem ipsum dolor sit amet, consectetur adipiscing elit, sed do eiusmod tempor incididunt ut labore et dolore magnam aliquam quaerat voluptatem. Ut enim aequale doleamus animo, cum corpore dolemus, fieri tamen permagna accessio potest, si aliquod aeternum et infinitum impendere malum nobis opinemur. Quod idem licet transferre in voluptatem, ut postea variari voluptas distinguique possit, augeri amplificarique non possit. At etiam Athenis, ut e patre audiebam facete et urbane Stoicos irridente, statua est in quo a nobis philosophia defensa et collaudata est, cum id, quod maxime placeat, facere possimus, omnis voluptas assumenda est, omnis dolor repellendus. Temporibus autem quibusdam et.